

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

Bản án số: 104/2020/HSST

Ngày 19-11-2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Thanh Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên
2. Bà Vũ Thị Hòa

*Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký tòa án nhân dân thành phố L.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố L tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hải Bằng – Kiểm sát viên.

Ngày 19/11/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố L.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2020/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn Q;** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 12/06/1968 tại huyện Cẩm Giang, tỉnh Hải Dương.

ĐKNKTT: Tổ 15, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Nơi ở: Tổ 13, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: lớp 2/10; nghề nghiệp: Lao động tự do. Tiền sự: Không; Tiền án: Không Con ông Nguyễn văn Quyền và bà Nguyễn Thị Hoạt. Bị cáo có vợ là Vũ Thị Bể (đã ly hôn) bị cáo có 01 con sinh năm 1997. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/08/2020. (có mặt tại phiên tòa).

*Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn M – Sinh năm 1971

Địa chỉ: Khu 4, xã V, huyện H, tỉnh P (vắng mặt)

*Những người làm chứng:*

Ông Trương Văn H và bà Đỗ Thị H

Cùng địa chỉ: Tổ 13, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 24/4/2020, anh Nguyễn Văn M đến nhà Nguyễn Văn Q chơi. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày khi Nguyễn Văn Q đang nằm trên giường thì anh Nguyễn Văn M hỏi vay Nguyễn Văn Q 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) để ở trên bàn uống nước, không thấy Nguyễn Văn Q trả lời, nhưng anh Nguyễn Văn M vẫn cầm lấy số tiền trên đi tiêu sài cá nhân. Khoảng 16 giờ cùng ngày, anh Nguyễn Văn M quay lại nhà Nguyễn Văn Q thì Nguyễn Văn Q hỏi “*tiền của tao đâu*”, Nguyễn Văn M trả lời “*tao tiêu hết 180.000 đồng rồi, còn 20.000 đồng*”, Nguyễn Văn Q nói “*đưa tao để mai tao mua rau*”, anh Nguyễn Văn M đưa cho Nguyễn Văn Q 20.000 đồng (Hai mươi nghìn đồng). Sau đó Nguyễn Văn Q và anh Nguyễn Văn M xảy ra mâu thuẫn, Nguyễn Văn Q đuổi anh Nguyễn Văn M ra khỏi nhà, anh Nguyễn Văn M đập vào chân ghế nhựa Nguyễn Văn Q đang ngồi làm Nguyễn Văn Q ngã ra nền nhà, rồi anh Nguyễn Văn M đi ra khỏi nhà. Quá bức tức về hành động của anh Nguyễn Văn M nên Nguyễn Văn Q đã lấy 01 (một) chiếc gậy rút kim loại, hình trụ, tròn kéo ra hết dài 58,5cm, đường kính đầu lớn nhất 2,8cm, đường kính đầu nhỏ nhất 1,2cm ở đầu giường ngủ, đuôi theo anh Nguyễn Văn M, tay phải cầm gậy vụt một phát theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào vai trái anh Nguyễn Văn M. Sau khi bị đánh anh Nguyễn Văn M quay người lại thì bị Nguyễn Văn Q vụt một phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào ngực của anh Nguyễn Văn M, sau đó Nguyễn Văn Q tiếp tục vụt một phát theo hướng từ trên xuống dưới về phía người anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn M giơ tay trái lên đỡ thì bị vụt trúng vào cẳng tay trái và mắt trái. Được mọi người can ngăn nên Nguyễn Văn Q không đánh anh Nguyễn Văn M nữa. Anh Nguyễn Văn M được đưa đi điều trị tại Bệnh viện mắt Trung ương.

Ngày 13/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L ra quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Lào Cai, giám định pháp y về thương tích số 128 đối với tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn M.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 131/TgT ngày 20/7/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lào Cai kết luận: Tại thời điểm giám định:

- Mắt trái: Sáng tối dương tính (*tương đương thị lực dưới 1/20*): Mức tổn hại sức khỏe là 31% (*ba mươi một phần trăm*);

- Gãy 1/3 giữa xương trụ trái: Mức tổn hại sức khỏe là 08% (*tám phần trăm*);

- 01 (một) sẹo mi mắt trái, 01 (một) sẹo 1/3 giữa sau cẳng tay trái kích thước nhỏ: Mỗi sẹo xếp mức tổn thương cơ thể là 01% (*một phần trăm*), mức tổn hại sức khỏe do hai sẹo là 02% (*hai phần trăm*);

**(Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 22/8/2019 của Bộ Y tế kèm Bảng quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể).**

\* Tỷ lệ thương tổn cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38% (ba mươi tám phần trăm).

\* Cơ chế chấn thương: Chấn thương trực tiếp.

\* Vật gây thương tích: Vật cứng, tày.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi, động cơ, mục đích phạm tội; bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền là: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) gậy rút bằng kim loại khi kéo ra hết dài 58,5cm, gậy hình trụ, tròn, phần tay cầm bọc nhựa đen, có đường kính 2,8cm, đầu nhỏ nhất của gậy có đường kính 1,2cm. chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q phải bồi thường về chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe và tổn thất tinh thần, tiền công người chăm sóc, tiền mất thu nhập trong những tháng không đi làm số tiền là: 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng). Bị cáo đã bồi thường được cho bị hại số tiền là: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp số tiền là 80.000.000đ (Tám mươi triệu đồng). Sau đó bị hại xin rút một phần yêu cầu bồi thường chỉ yêu cầu bị hại phải bồi thường tiếp cho anh số tiền là 27.904.000 đồng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 96/KSĐT ngày 15/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 – Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố là theo điểm c khoản 3 Điều 134 – Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi phân tích đánh giá, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát thành phố L đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 - Bộ luật Hình sự ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích", xử phạt bị cáo với mức án từ 05 (năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù giam.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47- Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106- Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc gậy rút bằng kim loại khi kéo ra hết dài 58,5cm, gậy hình trụ, tròn, phần tay cầm bọc nhựa đen, có đường kính 2,8cm, đầu nhỏ nhất của gậy có đường kính 1,2cm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 585, Điều 590 của Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy từ mẫu thuần nhỏ giữa bị cáo và bị hại Nguyễn Văn M dẫn đến bị cáo dùng gậy rút bằng kim loại để gây thương tích cho bị hại hành vi của bị cáo mang tích chất côn đồ được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24/04/2020 bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi dùng gậy rút bằng kim loại là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Nguyễn Văn M. Mức tổn hại sức khỏe tại thời điểm giám định là 38% (Ba mươi tám phần trăm). Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cố ý gây thương tích". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 – Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố L truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân thành phố L là hoàn toàn chính xác.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhận thức rõ sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm hại nhưng bị cáo thiếu ý thức trong việc chấp hành pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo cần xử lý nghiêm trước pháp luật, có mức án tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt. Xét thấy bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nên cần áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51- Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về vật chứng vụ án: Đối với 01 chiếc gậy rút bằng kim loại khi kéo ra hết dài 58,5cm, gậy hình trụ, tròn, phần tay cầm bọc nhựa đen, có đường kính 2,8cm, đầu nhỏ nhất của gậy có đường kính 1,2cm. Xét thấy đây là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn M yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn Q phải có trách nhiệm bồi thường cho anh số tiền là: 47.904.000đ (Bốn mươi bảy triệu chín trăm linh tư nghìn đồng) gồm các khoản tiền sau.

- Tiền mất thu nhập khi điều trị tại bệnh viện và tiền khi về điều trị tại nhà là: 95 ngày x 250 = 23.750.000 đồng.

- Tiền viện phí là: 7.904.000 đồng.

- Tiền công cho người chăm sóc là: 1.250.000 đồng.

- Tiền thuê xe đưa đi Hà Nội lượt Lào Cai- Hà Nội là: 3.500.000 đồng.

- Tiền thuê xe từ Hà Nội – Hạ Hòa, Phú Thọ là: 1.500.000 đồng.

- Tồn thất tinh thần là : 10.000.000 đồng.

Tổng cộng là: 47.904.000đ (Bốn mươi bảy triệu chín trăm linh tư nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường được cho bị hại số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), đến nay bị hại yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường số tiền là: 27.904.000đ (Hai mươi bảy triệu chín trăm linh tư nghìn đồng). Tại phiên tòa bị cáo nhất trí bồi thường cho bị hại số tiền là: 27.904.000đ (Hai mươi bảy triệu chín trăm linh tư nghìn đồng). Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp cần chấp nhận.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên:**

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 05(Năm) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01(Một) chiếc gậy rút bằng kim loại khi kéo ra hết dài 58,5cm, gậy hình trụ, tròn, phần tay cầm bọc nhựa đen, có đường kính 2,8cm, đầu nhỏ nhất còn lại có đường kính 1,2cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/10/2020

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 585, Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn M số tiền là 27.904.000đ (Hai mươi bảy triệu chín trăm linh bốn nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 – Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.395.000đ ( Một triệu ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKS thành phố
- THA dân sự;
- PV 27;
- Bị cáo; bị hại
- Lưu HS – TA, THA.

**Đỗ Thị Thanh Hương**